

Án số: 23/2019/HSST
Ngày 5/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Xuân Thuật.

Ông Trần Công Phú.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Nhung – Kiểm sát viên.

Trong ngày 5/4/2019, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ - tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 03 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 03 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Vũ Văn M, Sinh năm: 1986. *Có mặt*

Sinh, trú quán: thôn X, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ học vấn: 12/12.

Họ tên bố: Vũ Văn S (đã chết).

Họ tên mẹ: Hoàng Thị T, sinh năm 1963. Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Gia đình có 2 anh em, Bị cáo là con thứ hai.

Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1990. Nghề nghiệp: Công nhân.

Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2018, đến ngày 01/01/2019 được thay thế bằng biện pháp Cầm đi khỏi nơi cư trú.

2. Hoàng Việt L, Sinh năm: 1996. *Có mặt*

Sinh, trú quán: thôn X, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ học vấn: 12/12.

Họ tên bố: Hoàng Văn N, sinh năm 1972. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1975. Nghề nghiệp: Giáo viên.

Gia đình có 3 anh em, Bị cáo là con thứ nhất.

Vợ, con: chưa có

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2018, đến ngày 01/01/2019 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Văn N, Sinh năm 1981. *Có mặt*

Trú tại: thôn X, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

*** Người làm chứng:**

- anh Hoàng Văn N, Sinh năm 1972. *Vắng mặt*

Trú tại: thôn X, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- chị Nguyễn Thị H, Sinh năm 1990. *Vắng mặt*

Trú tại: thôn X, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- anh Nguyễn Hồng Q, Sinh năm 1993. *Vắng mặt*

Trú tại: thôn T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/12/2018, Vũ Văn M ngồi ở quán nước vỉa hè tại khu vực xã T, huyện K thì gặp một thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ nói là đang có một số pháo bán hỏi M có muốn mua không, M đồng ý và xin số điện thoại 0968933755 của người bán pháo. Ngày 29/12/2018, người thanh niên bán pháo có số điện thoại 0968933755 gọi cho M có số điện thoại 0968612832 hẹn địa điểm giao pháo cho, thống nhất M mua 06 hộp pháo giàn 36 quả một hộp, mỗi hộp giá 370.000 đồng, tổng số tiền 06 hộp pháo là 2.220.000 đồng và hẹn địa điểm tại đoạn gầm cầu đường 5B cao tốc Hà Nội - Hải Phòng khu vực thôn T, xã L, huyện Y. M gặp Hoàng Việt L ở đám cưới, rủ L đi mua pháo về đốt dịp Tết nguyên đán, L đồng ý. M hỏi vay L 220.000 đồng tiền mua pháo bao gồm 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng, L đồng ý cho M vay và M đưa cho L 2.000.000 đồng bao gồm 04 tờ mệnh giá 500.000 đồng là tiền của M dùng để mua pháo và nói với L trả tiền pháo. M và L đi bộ đến nhà Nguyễn Văn N, sinh năm 1981 ở X, T, K, Hưng Yên mượn 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Vios màu trắng, biển số 89A-125.25. M nói với N là mượn xe đi chơi một lúc, N đồng ý và đưa chìa khóa cho M. Quá trình di chuyển từ nhà anh N đến địa điểm hẹn mua pháo, M có liên lạc với người thanh niên bán pháo L ngồi trên xe đều nghe rõ nội dung việc mua bán pháo. M và L đi xe ô tô trên đến địa điểm hẹn, gặp 01 thanh niên có đặc điểm đi xe mô tô, đầu đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang, qua trao đổi thì M xác định đúng là người bán pháo cho mình. Người thanh niên yêu cầu M đưa tiền trước, L cầm 2.220.000 đồng đưa cho người thanh niên này, nhận tiền xong người thanh niên dẫn M và L đến gầm cầu chân đường cao tốc 5B chỉ vào ngôi nhà hoang và nói pháo để trong đó rồi phóng xe đi thẳng về hướng Phố Nối. L xuống xe đi vào trong ngôi nhà hoang xách bao tải dứa màu trắng bằng tay phải ra xe ô tô và đặt lên xe ở ghế phụ phía trước thì bị phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: thu 01 bao tải dứa màu trắng kích thước (52x85)cm bên trong chứa 05 khối hộp có kích thước (15x14,5x14,5)cm bên ngoài bọc giấy màu đỏ có ghi chữ nước ngoài, 01 khối hộp kích thước khoảng (15x14,5x14,5)cm bên ngoài được

bọc giấy màu tím có ghi chữ nước ngoài, 06 khối hộp trên đều được niêm phong trong thùng bìa catton, ký hiệu M1; thu giữ 01 xe ô tô biển số 89A-12525 và 01 điện thoại di động Iphone màu trắng đã qua sử dụng bên trong có gắn 01 sim.

Ngày 29/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Văn M và Hoàng Việt L ở xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Ngày 30/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mỹ quyết định trưng cầu giám định đối với mẫu vật niêm phong ký hiệu M1 thu giữ của Vũ Văn M và Hoàng Việt L. Tại Bản kết luận giám định số 107/PC09, ngày 30/12/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận:

- Mẫu vật trong niêm phong ký hiệu M1 là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). Có tổng khối lượng là 8,4kg.

- Hoàn lại đối tượng giám định gồm: trả lại mẫu vật sau khi trích lại 0,2kg pháo trong niêm phong gửi giám định. Mẫu hoàn lại được niêm phong giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên quản lý.

Quá trình điều tra, Vũ Văn M và Hoàng Việt L đều đã thành khẩn khai nhận về hành vi của mình. M còn khai chiếc điện thoại Iphone màu trắng đã cũ và sim bên trong có số 0968612832 là để liên lạc mua pháo.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vios màu trắng, biển số 89A-12525, quá trình điều tra xác minh chiếc xe ô tô trên là của anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1981, ở xã T, K, Hưng Yên. Ngày 03/01/2019 anh N có đơn xin lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại sinh hoạt gia đình. Ngày 07/01/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mỹ trả lại tài sản cho chủ sở hữu là anh N bao gồm 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS, loại xe ô tô con, màu trắng, biển số 89A-12525. Anh N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKS-YM ngày 18/3/2019 của Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ đã truy tố các bị cáo Vũ Văn M, Hoàng Việt L về tội Tàng trữ hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ tham gia phiên tòa có quan điểm xác định sự vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vũ Văn M và Hoàng Việt L phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn M từ 08 tháng đến 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 04 tháng đến 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Hoàng Việt L từ 07 tháng đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 08 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho UBND xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 bao tải dừa màu trắng, 01 thùng bìa carton chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, 01 sim điện thoại số thuê bao 0968612832 và 8,2 kg pháo hoàn lại sau giám định.

Tịch thu cho bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng.

- Các bị cáo đều đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Các bị cáo có ý kiến đề nghị tiếp tục xét xử vụ án và có đơn xin được cải tạo tại địa phương, đơn có xác nhận của địa phương nơi cư trú.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Các bị cáo và đại diện VKSND huyện Yên Mỹ đều có đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra người làm chứng vắng mặt đã có đầy đủ lời khai và sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 29/12/2018, tại đường 39A khu vực gầm cầu đường cao tốc 5B thuộc địa phận thôn T, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên Vũ Văn M và Hoàng Việt L đã có hành vi tàng trữ 8,4 kg pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Do đó, Viện kiểm sát huyện Yên Mỹ truy tố các bị cáo về tội “ *Tàng trữ hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý kinh tế, pháo nổ là một trong các loại hàng hóa Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, mua bán, vận chuyển. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ hàng cấm là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, đó là: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Các bị cáo đã thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải; Các bị cáo đều có đơn xin cải tạo tại địa phương, đơn có xác nhận của chính quyền địa phương.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát giáo dục một thời gian cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đáp ứng được yêu cầu phòng ngừa tội phạm nói chung, cũng như thể hiện tính nhân đạo, sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng và sim bên trong số 0968612832 thu của bị cáo M, bị cáo xác định có sử dụng vào việc liên lạc mua pháo nên sẽ cho tịch thu bán đấu giá sung ngân sách nhà nước chiếc điện thoại, sim bên trong không còn giá trị sử dụng nên cho tiêu hủy; Đối với 01 bao tải chứa màu trắng, 01 thùng bìa carton chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định không còn giá trị sử dụng và số pháo trọng lượng 8,2 kg hoàn lại sau giám định là hàng cấm nên sẽ cho tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí : Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn M và Hoàng Việt L phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn M 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Hoàng Việt L 07 (bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 bao tải dứa màu trắng, 01 thùng bìa catton chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, 01 sim điện thoại số thuê bao 0968612832 và 8,2 kg pháo hoàn lại sau giám định.

Tịch thu cho bán đấu giá sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng.

(Tình trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Yên Mỹ và Chi cục thi hành án huyện Yên Mỹ ngày 4/4/2019).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND huyện Yên Mỹ.
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mỹ.
- Công an huyện Yên Mỹ.
- Người TGT.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Kiên

